TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 524/2024/HC-PT
Ngày: 21/9/2024
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Vũ Đ

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự H

Ông Đặng Đình L

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Thành, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến**,** Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 323/2024/HC-PT ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 32/2024/HC-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 10096/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện**: Bà Trần Thị L, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Mến, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 1705B Tòa nhà Sông Nhuệ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Đỗ Ngọc Tuân - Công ty luật TNHH Kiến Hưng thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người bị kiện**:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ô Pích, chức vụ: Phó Chủ tịch; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Ngô Văn Xuyên, chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Giang và ông Nguyễn Văn Tuyền, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Yên Thế; ông Xuyên và ông Tuyền đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Tuyền, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Yên Thế; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Huỳnh Anh Tú, chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; ông Nguyễn Ngọc Khôi, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh VPĐK đất huyện; ông Ninh Bảo Mạnh, viên chức Trung tâm PTQĐ & QLTTGTXDMT huyện và ông Đào Đức Hải, công chức địa chính xã Tân Sỏi; đều vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

1. Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Tuyền, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Yên Thế; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ông Lê Thanh Hải, sinh năm 1952 (chồng bà Lanh); vắng mặt.

3. Anh Lê Thanh Dương, sinh năm 1976 (con bà Lanh); vắng mặt.

4. Anh Lê Quang Đạo, sinh năm 1979 (con bà Lanh); vắng mặt.

Cùng địa chỉ: thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

5. Chị Lê Thị Thanh Phương, sinh năm 1982 (con bà Lanh); vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 6 Thôn Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ghi ngày 06/10/2023 và các lời khai, người khởi kiện bà Trần Thị L trình bày:*** Hộ gia đình bà gồm có bà, chồng bà là ông Lê Thanh Hải, 03 người con của ông bà là anh Lê Thanh Dương, anh Lê Quang Đạo và chị Lê Thị Thanh Phương là chủ sử dụng phần đất có diện tích 645m^2, trong đó đất ở là 445m^2, đất hành lang giao thông là 200m^2 tại thửa số 573, tờ bản đồ số 12 có địa chỉ tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Đất đã được UBND huyện Yên Thế cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2000. Năm 2009, hộ bà Lanh thực hiện tặng cho con trai là anh Lê Quang Đạo diện tích 150m^2, (trong đó có 100m^2 đất ở, 50m^2 đất hành lang giao thông) mang số hiệu 573^1 từ tổng diện tích 645m^2 tại thửa số 573, tờ bản đồ số 12. Diện tích còn lại 495m^2, (trong đó có 345m^2 đất ở, 150m^2 đất hành lang giao thông). Nguồn gốc diện tích đất trên là do bố mẹ bà để lại từ trước năm 1945.

Tháng 3/2022, UBND huyện Yên Thế thực hiện Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 292, (đoạn từ cầu Bố Hạ đến thị trấn Phồn Xương), huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình thực hiện Dự án, gia đình bà đã bị thu hồi 83,7m^2 đất nằm trong phần diện tích 495 m^2 đất còn lại sau khi tặng cho con trai mà gia đình bà đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Việc UBND huyện Yên Thế thu hồi phần đất có diện tích 83,7m^2 nhưng không bồi thường cho gia đình bà tiền đất và tài sản trên đất là không đúng quy định, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của gia đình bà. Bà đã có đơn khiếu nại đối với hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế trong việc thu hồi đất nhưng chưa bồi thường đất và các tài sản trên đất khi thu hồi.

Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ban hành Quyết định số 4536/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại, (lần đầu) của bà có nội dung: *"Điều 1: Giữ nguyên hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND xã Tân Sỏi thực hiện bảo vệ thi công làm đường tỉnh lộ 292 và yêu cầu hộ gia đình bà Trần Thị L tự tháo dỡ tài sản gắn liền trên diện tích 83,7m^2 đất hành lang giao thông, tại thửa đất số 573, tờ bản đồ số 12 ở thôn Sỏi, xã Tân Sỏi mà gia đình bà đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2000" và "Điều 2: Không bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 83,7m^2 đất theo khiếu nại của bà Trần Thị L"*

Không nhất trí với Quyết định giải quyết khiếu nại, (lần đầu) của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, bà tiếp tục có đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang. Ngày 20/3/2023, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 386/QD-UBND giải quyết khiếu nại, (lần hai) có nội dung: "*Thống nhất với Quyết định số 4536/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị L, trú tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế (lần đầu)".*

Không nhất trí với kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế và Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang, bà khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 về giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế;

- Hủy Quyết định số 388/QĐ-UBND, ngày 20/3/2023 về giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang;

- Hủy Kết luận thanh tra số 263/KL-UBND, ngày 14/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế;

- Buộc Chủ tịch UBND huyện Yên Thế thực hiện việc thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản trên đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

**** Người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện Yên Thế và UBND huyện Yên Thế do ông Nguyễn Văn Tuyền là người đại diện theo ủy quyền đã trình bày:***

- *Về trình tự và thẩm quyền ban hành Quyết định hành chính:* Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ban hành Quyết định số 4536/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị L, trú tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế (lần đầu) là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật khiếu nại năm 2011; khoản 2, Điều 204 Luật đất đai năm 2013.

- *Về nội dung vụ việc:* Thực hiện Quyết định số 2458/QĐ-UBND, ngày 10/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Cải tạo, nâng cấp ĐT.292, (đoạn từ cầu Bố Hạ đến thị trấn

Phồn Xương), huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. UBND huyện Yên Thế xây dựng Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/8/2021 về việc thu hồi đất, bồi thường GPMB để thực hiện Dự án: Cải tạo, nâng cấp ĐT.292 (đoạn từ cầu Bố Hạ đến thị trấn Phồn Xương), huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Năm 2021, trong quá trình triển khai thực hiện Dự án trên địa bàn huyện Yên Thế có một số hộ dân có ý kiến liên quan đến diện tích đất hành lang ghi trong GCNQSDĐ, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã thành lập Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xem xét việc cấp GCNQSDĐ cho các hộ dân; trên cơ sở báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra, ngày 14/12/2021 Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã ban hành Kết luận số 263/KL-UBND về công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân kết luận: "*Việc cấp 39 GCNQSDĐ có ghi phần diện tích đất hành lang giao thông tạm giao và lâu dài, hình thức sử dụng đất hành lang, (sử dụng riêng) cho các hộ gia đình là không đúng quy định của Luật đất đai ....qua các thời kỳ*", (trong đó có Giấy CNQSDĐ của hộ bà Trần Thị L).

Như vậy, việc Chủ tịch UBND huyện Yên Thế chỉ đạo thành lập Đoàn thanh tra, tiến hành thanh tra công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của Luật thanh tra năm 2010, Nghị định số 86/NĐ-CP, ngày 22/9/2011 của Chính phủ và Thông tư số 05/2014/TT- TTCP, ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

Đối chiếu với Giấy CNQSDĐ và hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ năm 2000 của hộ ông Lê Thanh Hải (vợ Trần Thị L) thể hiện: Tại đơn đăng ký QSDĐ ngày 23/10/2000, ghi thửa đất số 573, tờ bản đồ số 12, diện tích 645m^2 (trong đó có 445m^2 đất thổ cư, 200m^2 đất hành lang giao thông), thời hạn sử dụng lâu dài, có ký nhận người sử dụng đất tự kê khai là ông Lê Thanh Hải (chồng bà Lanh) và tại phần xác nhận của UBND xã Tân Sỏi có nội dung đề nghị duyệt cấp 645m^2 đất. Nhưng tại Biên bản xác định ranh giới, mốc giới của thửa đất đã không thể hiện chỉ giới hành lang đường. Tại Giấy CNQSDĐ đã được cấp có ghi thửa đất số 573, tờ bản đồ số 12, diện tích 645m^2, (trong đó có 445m^2 đất ở, thời hạn sử dụng lâu dài, 200m^2 đất hành lang tạm giao).

- Ngày 09/3/2022, UBND xã Tân Sỏi lập biên bản xác định diện tích thực tế thực hiện kế hoạch bảo vệ thi công đối với hộ bà Lanh, trong đó xác định diện tích bảo vệ thi công làm đường là 83,7m^2 đất hành lang giao thông.

Căn cứ khoản 1, Điều 75 và khoản 2, Điều 82 Luật đất đai 2013 thì diện tích 83,7m^2 thuộc hành lang giao thông không đủ điều kiện được bồi thường tiền, do vậy UBND huyện Yên Thế không lập phương án thu hồi đất, không bồi thường tiền là đúng quy định của pháp luật.

Việc bà Trần Thị L không nhất trí với phương án thu hồi đất của UBND huyện Yên Thế và khiếu nại hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc đã lấy đất của gia đình bà Lanh để mở rộng đường tỉnh lộ 292 đi qua xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang nhưng không đền bù tiền là không có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên, việc bà Trần Thị L khởi kiên yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Yên Thế thực hiện việc bồi thường tiền về đất HLGT 83,7m^2 theo giá đất ở và bồi thường về tài sản trên đất là các cây trồng trên diện tích đất trên là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Tòa án bác đơn yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L.

**** Người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang do ông Lê Ô Pích - Phó Chủ tịch là người đại diện theo ủy quyền trình bày:***

- Về trình tự và thẩm quyền giải quyết vụ việc:

Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế có Quyết định số 4536/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị L, trú tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, (lần đầu). Không nhất trí với Quyết định giải quyết khiếu nại, (lần đầu), bà Trần Thị L có đơn khiếu nại gửi tới Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang. Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang xác minh, đối thoại với công dân theo quy định; kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

Ngày 20/3/2023, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã có Quyết định số 386/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị L, trú tại thôn Cầu, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (lần hai).

Việc Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã giải quyết khiếu nại (lần hai) thể hiện tại Quyết định số 386/QĐ-UBND, ngày 20/3/2023 là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2, Điều 21 của Luật khiếu nại năm 2011; đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều: 36, 37, 38, 39, 40 của Luật khiếu nại năm 2011; khoản 2 Điều 204 của Luật đất đai năm 2013.

- *Diễn biến vụ việc:* Thực hiện Quyết định số 2458/QĐ-UBND, ngày 10/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 292 (đoạn từ cầu Bố Hạ đến thị trấn Phồn Xương), huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi tắt là Dự án); UBND huyện Yên Thế xây dựng Kế hoạch số 36/KH-UBND, ngày 30/8/2021 về việc thu hồi đất, bồi thường GPMB để thực hiện Dự án. Trong quá trình thực hiện Dự án UBND huyện Yên Thế đã tiến hành thu hồi 83,7m^2 đất HLGT nằm trong diện tích 495m^2 đất còn lại mà gia đình bà Trần Thị L đã được cấp Giấy CNQSDĐ nhưng không tiến hành bồi thường tiền.

Không nhất trí, bà Lanh có đơn khiếu nại hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế. Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã thành lập Tổ xác minh, tham mưu, đề xuất biện pháp giải quyết khiếu nại của bà Lanh.

Trên cơ sở báo cáo xác minh, đề xuất của Tổ xác minh, ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã ban hành Quyết định số 4536/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lanh, trú tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, (lần đầu) trong đó có nội dung: "*Điều 1: Giữ nguyên hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND xã Tân Sỏi thực hiện bảo vệ thi công làm đường tỉnh lộ 292 và yêu cầu hộ gia đình bà Trần Thị L tự tháo dỡ tài sản gắn liền trên diện tích 83,7m^2 đất hành lang*

giao thông, tại thửa đất số 573, tờ bản đồ số 12 ở thôn Sỏi, xã Tân Sỏi mà gia đình bà đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2000".

Không nhất trí, bà Lanh có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.

- *Quan điểm của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về vụ việc:*

- Thửa đất hộ bà Lanh đang sử dụng có nguồn gốc do bố mẹ bà để lại từ những năm 1945. Năm 2000, gia đình bà Lanh được UBND huyện Yên Thế cấp Giấy CNQSDĐ tại thửa đất số 573, tờ bản đồ số 12, diện tích 645m^2 (trong đó 445m^2 đất ở, 74m^2 đất HLGT).

- Diện tích đất 83,7m^2 UBND huyện Yên Thế lấy làm đường thuộc đất HLGT, không đủ điều kiện được cấp Giấy CNQSDĐ, nên không đủ điều kiện để được bồi thường theo quy định tại khoản 4, Điều 82 Luật đất đai. Về tài sản trên đất được gia đình bà Lanh tạo lập trên đất HLGT không đúng quy định, nên gia đình bà Lanh cũng không được bồi thường tiền theo hướng dẫn quy định tại khoản 2, Điều 92 Luật đất đai.

- Việc bà Trần Thị L đề nghị bồi thường đối với 83,7m^2 đất HLGT theo giá đất ở và đề nghị bồi thường đối với tài sản là cây trồng trên đất HLGT là không có cơ sở giải quyết.

- Việc Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ban hành Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị L là đúng quy định của pháp luật. Mặc dù Quyết định giải quyết chưa viện dẫn đầy đủ điều khoản cụ thể theo quy định tại điểm e, khoản 2, Điều 31 Luật khiếu nại năm 2011. Tuy nhiên, không làm thay đổi bản chất nội dung giải quyết vụ việc.

Căn cứ hồ sơ tài liệu thu thập được, căn cứ các quy định tại khoản 4, Điều 82; khoản 2, Điều 92; Điều 204 Luật đất đai năm 2013; Điều 21, điểm e, khoản 2, Điều 31 của Luật khiếu nại năm 2011, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 386/QĐ-UBND, ngày 20/3/2023 với nội dung: *Thống nhất với Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị L, trú tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế (lần đầu).*

- Quyết định số 386/QĐ-UBND, ngày 20/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị L, trú tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, (lần hai) là đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, đất đai và các quy định khác có liên quan.

- Việc bà Trần Thị L đề nghị Toà án tuyên huỷ Quyết định số 386/QĐ-UBND, ngày 20/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang là không có căn cứ pháp luật. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang: Bác đơn yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh Hải, (chồng bà Lanh); anh Lê Thanh Dương; anh Lê Quang Đạo và chị Lê Thị Thanh Hương (đều là con bà Lanh) đều thống nhất trình bày:*** Ông Hải, anh Dương, anh Đạo, chị Hương đều thống nhất với ý kiến và quan điểm của người khởi kiện là bà Trần Thị L đã trình bày, không bổ sung gì thêm, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 32/2024/HC-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, Điều 30, khoản 3, 4, Điều 32, Điều 191, điểm a, khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 và khoản 1 Điều 348 của Luật tố tụng hành chính; điểm c, khoản 2, Điều 62; điểm a, khoản 2, Điều 66; các Điều 67, 69; 71; khoản 2, Điều 74 và Điều 75 Luật Đất đai năm 2013; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L về việc đề nghị Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 về giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế;

- Hủy Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 về giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang;

- Hủy kết luận thanh tra số 263/KL-UBND ngày 14/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế;

- Buộc Chủ tịch UBND huyện Yên Thế thực hiện việc thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản trên đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 12/6/2024, người khởi kiện bà Trần Thị L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đều thống nhất trình bày: Nguồn gốc diện tích đất diện tích 645m^2 của gia đình bà là do bố mẹ bà sử dụng từ trước năm 1945, khi đó chỉ là đường đi không có hành lang giao thông, trên đất có cây lâu năm, sau đó để lại cho gia đình bà. Đất đã được UBND huyện Yên Thế cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2000. Trong đó đất ở là 445m^2, đất hành lang giao thông là 200m^2 tại thửa số 573, tờ bản đồ số 12 có địa chỉ tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Đến năm 2009, gia đình bà Lanh thực hiện tặng cho con trai là anh Lê Quang Đạo diện tích 150m^2, (trong đó có 100m^2 đất ở, 50m^2 đất hành lang giao thông) mang số hiệu 573[1]. Diện tích còn lại 495m^2, (trong đó có 345m^2 đất ở, 150m^2 đất hành lang giao thông).

Việc UBND huyện Yên Thế thu hồi phần đất có diện tích 83,7m^2 nhưng không bồi thường cho gia đình bà tiền đất và tài sản trên đất là không đúng quy định, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của gia đình bà. Bà đã có đơn khiếu nại đối với hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế trong việc thu hồi đất nhưng chưa bồi thường đất và các tài sản trên đất khi thu hồi. Việc UBND huyện Yên Thế và UBND tỉnh Bắc Giang đã giải quyết bác nội dung khiếu nại của bà Lanh tại các quyết định đang bị khởi kiện là không đúng quy định. Nay đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận đơn khởi kiện của bà Lanh. Cụ thể:

- Hủy Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 về giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế;

- Hủy Quyết định số 388/QĐ-UBND, ngày 20/3/2023 về giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang;

- Hủy Kết luận thanh tra số 263/KL-UBND, ngày 14/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế;

- Buộc Chủ tịch UBND huyện Yên Thế thực hiện việc thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản trên đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

Người bị kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại cấp sơ thẩm, thống nhất với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang, đề nghị HĐXX phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Đơn kháng cáo của người khởi kiện hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về quan điểm giải quyết vụ án, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung kháng cáo nhận thấy bản án sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L là có căn cứ. Tại quá trình xét xử phúc thẩm người kháng cáo không cung cấp tài liệu mới làm thay đổi bản chất của vụ án. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị L. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 32/2024/HC-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Về án phí: Bà Trần Thị L được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị L được nộp trong thời hạn quy định của pháp luật nên đủ điều kiện để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án đã thực hiện việc triệu tập hợp lệ đối với các đương sự. Tại phiên tòa, người bị kiện, người có quyền lợi liên quan đã có văn bản xin vắng mặt, một số người tham gia tố tụng khác vắng mặt không có lý do nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Do đó, Hội

đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại điểm b, khoản 2 và khoản 4, Điều 225 Luật Tố tụng hành chính 2015.

[1.3] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu và thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính, xác định tư cách người tham gia tố tụng đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng và đầy đủ; về trình tự, thẩm quyền ban hành các quyết định hành chính bị khởi kiện cũng đã được xác định nay nội dung này không có kháng cáo nên không xét.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị L, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lanh đề nghị hủy Quyết định hành chính là: Kết luận thanh tra số 263/KL-UBND, ngày 14/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, Hội đồng xét xử thấy:

Tại bản án sơ thẩm đã xét về tính hợp pháp và tính có căn cứ của Quyết định hành chính. Cụ thể:

Thực hiện Quyết định số 2458/QĐ-UBND, ngày 10/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Cải tạo, nâng cấp ĐT.292 (đoạn từ cầu Bố Hạ đến thị trấn Phồn Xương), huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, UBND huyện Yên Thế xây dựng Kế hoạch số 36/KH-UBND, ngày 30/8/2021 về việc thu hồi đất, bồi thường GPMB để thực hiện Dự án nêu trên. Năm 2021, trong quá trình triển khai thực hiện Dự án trên địa bàn huyện Yên Thế có một số hộ dân có ý kiến liên quan đến diện tích đất hành lang được ghi trong GCNQSDĐ, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã thành lập Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra, xem xét việc cấp GCNQSDĐ cho các hộ dân, (trong đó có Giấy CNQSDĐ của hộ bà Trần Thị L).

Căn cứ vào Giấy CNQSDĐ và hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ năm 2000 của hộ bà Trần Thị L thể hiện: Tại đơn đăng ký QSDĐ ngày 23/10/2000, ghi thửa đất số 573, tờ bản đồ số 12, diện tích 645m^2 (trong đó có 445m^2 đất thổ cư, 200m^2 đất hành lang giao thông), thời hạn sử dụng lâu dài, có ký nhận người sử dụng đất tự kê khai là ông Lê Thanh Hải (chồng bà Lanh) và tại phần xác nhận của UBND xã Tân Sỏi có nội dung đề nghị duyệt cấp 645m^2 đất. Nhưng tại Biên bản xác định ranh giới, mốc giới của thửa đất đã không thể hiện chỉ giới hành lang đường. Tại Giấy CNQSDĐ đã được cấp có ghi thửa đất số 573, tờ bản đồ số 12, diện tích 645m^2, (trong đó có 445m^2 đất ở, thời hạn sử dụng lâu dài, 200m^2 đất hành lang tạm giao).

Như vậy, gia đình bà Trần Thị L thuộc diện có giấy CNQSDĐ, nhưng trong Giấy CNQSDĐ lại không trừ hành lang giao thông. Ngay trong giấy chứng nhận QSD đất đã xác định rõ đất hành lang giao thông là 200m2 thể hiện có sơ đồ. Tại Nghị định số 203/HĐBT, ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng, đã quy định rõ về hành lang an toàn giao thông đường bộ; vì vậy đối với các tuyến quốc lộ đường tỉnh đều phải thực hiện giải tỏa hành lang giao thông. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Trần Thị L và các hộ gia đình khác tương tự đã không trừ hành lang giao thông là không đúng quy định của Nghị định số 203/HĐBT, ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng. Điều này do nhận thức,

trình độ của cán bộ chuyên môn thời kỳ trước của UBND huyện Yên Thế. Do vậy sau khi Đoàn thanh tra làm rõ và xác định các sai phạm của UBND huyện Yên Thế về việc có sai sót khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho một số hộ dân, trong đó có ghi cả đất hành lang giao thông.

Ngày 14/12/2021, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã ban hành Kết luận thanh tra số 263/KL-UBND về công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân có nội dung:: "*Việc cấp 39 GCNQSDĐ có ghi phần diện tích đất hành lang giao thông tạm giao và lâu dài, hình thức sử dụng đất hành lang, (sử dụng riêng) cho các hộ gia đình là không đúng quy định của Luật đất đai ....qua các thời kỳ*", *(trong đó có Giấy CNQSDĐ của hộ bà Trần Thị L).*

Như vậy, việc Chủ tịch UBND huyện Yên Thế chỉ đạo thành lập Đoàn thanh tra, tiến hành thanh tra công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân là đúng thẩm quyền và thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của Điều 26, Điều 27, Điều 28; Điều 36; khoản 1,4 Điều 37; khoản 3 Điều 38; Điều 39 Luật thanh tra năm 2010, Nghị định số 86/NĐ-CP, ngày 22/9/2011 của Chính phủ và Thông tư số 05/2014/TT-TTCP, ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

Việc bà Lanh yêu cầu Tòa án hủy Quyết định hành chính là: Kết luận thanh tra số 263/KL-UBND, ngày 14/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế là không có căn cứ chấp nhận.

Do đó, tại bản án sơ thẩm đã kết luận theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 106 luật đất đai và quy định tại khoản 7, Điều 87 của Nghị định 43/2014/NĐ – CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đất đai, UBND huyện Yên Thế đã ban hành biện pháp xử lý: *"... thu hồi GCNQSDĐ đối với các hộ gia đình, cá nhân có sai sót trong việc cấp cả đất hành lang giao thông tạm giao, lâu dài trong GCN để cấp lại theo đúng quy định của pháp luật đất đai"* là đúng quy định pháp luật là có căn cứ.

[2.2] Xét kháng cáo đối với nội dung khởi kiện của bà Lanh đề nghị hủy Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 về giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, Hội đồng xét xử thấy:

Tại bản án sơ thẩm đã xét về tính hợp pháp và tính có căn cứ của Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 về giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế:

- Về thẩm quyền ban hành Quyết định: Căn cứ khoản 1, Điều 18 của Luật khiếu nại năm 2011, Chủ tịch UBND huyện Yên Thế, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 là đúng thẩm quyền.

- Về thời hạn ban hành Quyết định: Chủ tịch UBND huyện Yên Thế đã ban hành Quyết định nêu trên là đảm bảo về thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 28 Luật khiếu nại năm 2011.

- Về nội dung của Quyết định: Căn cứ khoản 1, Điều 75 và khoản 2, Điều 82 Luật đất đai 2013 thì diện tích 83.7m^2 đất được ghi trong Giấy CNQSDĐ mang tên hộ gia đình bà Lanh thuộc hành lang giao thông không đủ điều kiện được bồi thường tiền khi UBND huyện Yên Thế thu hồi đất để thực hiện Dự án, do vậy UBND huyện Yên Thế không lập phương án thu hồi đất, không bồi thường tiền cho bà Lanh đối với phần diện tích 83.7m^2 đất hành lang giao thông (nằm trong diện tích 495m^2 còn lại sau khi tặng cho con trai) và các tài sản trên đất là đúng quy định của pháp luật.

Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 về giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế có nội dung *Giữ nguyên hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND xã Tân Sỏi thực hiện bảo vệ thi công làm đường tỉnh lộ 292 và yêu cầu hộ gia đình bà Trần Thị L tự tháo dỡ tài sản gắn liền trên diện tích 83,7m^2 đất hành lang giao thông, tại thửa đất số 573, tờ bản đồ số 12 ở thôn Sỏi, xã Tân Sỏi mà gia đình bà đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2000"* là hợp pháp.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định yêu cầu khởi kiện của bà Lanh đề nghị hủy Quyết định nêu trên là không có căn cứ pháp luật nên không chấp nhận là đúng.

[2.3] Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lanh đề nghị hủy Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 về giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại bản án sơ thẩm đã xét về tính hợp pháp và tính có căn cứ của Quyết định này. Cụ thể:

- Về thẩm quyền ban hành Quyết định: Căn cứ khoản 2, Điều 21 của Luật khiếu nại năm 2011, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với bà Lanh là đúng thẩm quyền.

- Về thời hạn ban hành Quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định nêu trên là đảm bảo về thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 28 Luật khiếu nại năm 2011.

- Về nội dung của Quyết định: Theo khoản 1, Điều 75 và khoản 2, Điều 82 Luật đất đai 2013 thì diện tích 83.7m^2 đất bị giải tỏa nằm trong diện tích 200m^2 đất hành lang giao thông đã ghi trong Giấy CNQSDĐ mang tên hộ gia đình bà Lanh; do là đất thuộc hành lang giao thông không đủ điều kiện được bồi thường tiền khi UBND huyện Yên Thế thu hồi đất để thực hiện Dự án. Do xác định Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 về giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế là đúng quy định nên khi giải quyết khiếu nại lần 2 thì Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 386/QĐ-UBND, ngày 20/3/2023 về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với bà Lanh có nội dung: "*Thống nhất với Quyết định số 4536/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 của Chủ tịch*

UBND huyện Yên Thế về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị L, trú tại thôn Sỏi, xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, (lần đầu)" là đúng quy định của pháp luật.

Do đó đã xác định đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lanh về nội dung này là không có căn cứ pháp luật nên không chấp nhận là đúng quy định.

[2.4] Xét kháng cáo đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lanh về nội dung: Buộc Chủ tịch UBND huyện Yên Thế thực hiện việc thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản trên đất của bà Trần Thị L.

Tại bản án sơ thẩm đã xác định đối với các quyết định về giải quyết khiếu nại đều đã đúng quy định nên không chấp nhận yêu cầu hủy các quyết định đó là đúng. Do vậy nội dung yêu cầu UBND huyện Yên Thế thực hiện các thủ tục thu hồi, phương án bồi thường đối với đất hành lang giao thông đã nêu là không có căn cứ nên bác yêu cầu này của bà Lanh là đúng quy định.

Nay bà Lanh kháng cáo nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ gì mới nên không có căn cứ để chấp nhận.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị L thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị L.

2. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 32/2024/HC-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

3. Về án phí: Bà Trần Thị L được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.